

Số: 560/KL-TTr

Điện Biên, ngày 16 tháng 8 năm 2023

KẾT LUẬN THANH TRA

Thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng

Thực hiện Quyết định số 36/QĐ-TTr ngày 15/5/2023 của Chánh Thanh tra tỉnh Điện Biên về thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng.

Xét báo cáo kết quả thanh tra của Đoàn thanh tra, Thanh tra tỉnh kết luận như sau:

A. Khái quát chung

Tủa Chùa là huyện miền núi nằm ở phía Đông Bắc của tỉnh Điện Biên, có diện tích là 68.414,88 ha; huyện có 12 đơn vị hành chính cấp xã, trong đó 10 xã thuộc khu vực đặc biệt khó khăn; dân số trên 61.017 người, với nhiều dân tộc chung sống, trong đó trên 95% là người dân tộc thiểu số; cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu, trình độ dân trí không đồng đều, tỷ lệ hộ nghèo cao chiếm 46,2% năm 2021; 40,8% năm 2022; nguồn thu ngân sách trên địa bàn thấp chỉ đáp ứng 2,2% năm 2021 và 2,37% năm 2022 so với tổng chi ngân sách huyện.

Trong những năm qua, huyện Tủa Chùa luôn được Đảng, Nhà nước quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, hỗ trợ phát triển sản xuất bằng nhiều chương trình, dự án và các chính sách để phát triển kinh tế xã hội đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nguồn lực đầu tư để phát triển đã được quan tâm, tăng cường song vẫn còn thấp, chưa đáp ứng được nhu cầu đầu tư của huyện.

Từ tình hình, đặc điểm, các yếu tố khó khăn trên, nên trong quá trình chỉ đạo, tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng của huyện còn có những khó khăn, vướng mắc, một số nội dung thực hiện chưa đảm bảo quy định.

B. Kết quả kiểm tra xác minh

I. Công tác thanh tra

1. Việc tổ chức xây dựng, phê duyệt và thực hiện kế hoạch thanh tra

Hàng năm, căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh, yêu cầu công tác quản lý của địa phương và hướng dẫn của Thanh tra tỉnh, Thanh tra huyện đã xây dựng và trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kế hoạch công tác thanh tra trên địa bàn huyện để triển khai thực hiện. Các nội dung thanh tra chủ yếu trong lĩnh vực quản lý tài chính ngân

sách cấp xã, kinh phí hoạt động các trường học trên địa bàn huyện; thanh tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng chống tham nhũng. Việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra, cơ bản thực hiện theo quy định.

2. Việc chấp hành các quy định trong hoạt động thanh tra

Năm 2021-2022 Thanh tra huyện đã tổ chức triển khai, thực hiện hoàn thành 10 cuộc thanh tra, trong đó 09 cuộc theo kế hoạch, 01 cuộc đột xuất. Các cuộc thanh tra được triển khai thực hiện đã bám sát về trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra, kết quả thanh tra đã phát hiện nhiều tồn tại, vi phạm và kiến nghị chấn chỉnh, xử lý kịp thời, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý kinh tế xã hội trên địa bàn huyện (kiến nghị xử lý thu hồi nộp ngân sách số tiền 287.852.414 đồng, xử lý khác 20.080.000 đồng, kiểm điểm trách nhiệm 79 cá nhân có liên quan).

Việc thực hiện chế độ thông tin báo cáo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm về công tác thanh tra đảm bảo theo quy định của Thanh tra Chính phủ.

** Một số tồn tại trong việc thực hiện các cuộc thanh tra*

- Hồ sơ một số cuộc thanh tra còn thiếu các văn bản như: Văn bản giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh của Trưởng đoàn thanh tra¹; Kết luận thanh tra không có phụ biểu 01, 02, 03 theo quy định².

- Một số cuộc thanh tra, việc công bố công khai kết luận thanh tra tại cuộc họp không có người ra Quyết định thanh tra theo Điều 39 Luật Thanh tra 2010.

- Việc bàn giao hồ sơ thanh tra cho đơn vị lưu trữ chưa đầy đủ, thiếu danh mục hồ sơ kèm theo³.

3. Việc theo dõi thực hiện kết luận thanh tra

Việc theo dõi thực hiện kết luận thanh tra đã mở hồ sơ theo dõi đối với các cuộc thanh tra theo quy định⁴ tại thời điểm kiểm tra đã thu hồi về kinh tế và kiểm điểm trách nhiệm đạt 100% theo nội dung kết luận thanh tra.

Tuy vậy, việc xử lý trách nhiệm các tập thể, cá nhân vi phạm qua thanh tra còn hạn chế, chủ yếu là kiểm điểm rút kinh nghiệm.

II. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân

Trong 02 năm 2021-2022 UBND huyện đã chỉ đạo, ban hành các văn bản để tổ chức thực hiện việc tiếp công dân theo quy định; chỉ đạo thực hiện 02 cuộc thanh tra trách nhiệm về công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại tố cáo tại 06 đơn vị trực thuộc⁵;

¹ Điều 27 Thông tư 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

² Mẫu số 40 Thông tư 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

³ Mẫu 35 Thông tư 05/2014/TT-TTCT ngày 16/10/2014, mẫu 42 Thông tư số 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

⁴ Nghị định 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra

⁵ UBND xã Mường Báng, xã Xá Nhè, xã Lao Xã Phình, Thị trấn, xã Tả Phìn, xã Tủa Thàng

bố trí trụ sở tiếp công dân đảm bảo khang trang, thuận tiện, trang bị phương tiện và các điều kiện làm việc đảm bảo phục vụ cho việc tiếp công dân; bố trí 02 công chức thuộc Văn phòng HĐND-UBND huyện (gồm đồng chí Phó Chánh Văn phòng HĐND-UBND làm Trưởng ban tiếp công dân và 1 công chức) thực hiện tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở Ban tiếp Công dân; thực hiện chi trả chế độ tiếp công dân đối với công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân theo quy định.

Ban tiếp công dân huyện đã mở sổ ghi chép, theo dõi việc tiếp công dân thường xuyên và định kỳ của lãnh đạo. Trong 02 năm 2021-2022 Ban tiếp công dân huyện đã tiếp thường xuyên 51 lượt với 126 người. Tiếp định kỳ của Chủ tịch UBND huyện (tiếp định kỳ 0 lượt, tiếp đột xuất 0 lượt). Đối với những ngày tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu nhưng không có công dân đến trụ sở tiếp công dân, đã được theo dõi và lập biên bản minh chứng.

** Một số tồn tại, khuyết điểm trong việc thực hiện các quy định về tiếp công dân:*

- Chưa thông báo công khai lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo UBND huyện trên trang thông tin điện tử của huyện theo quy định tại khoản 2, Điều 24, Luật Tiếp công dân.

- Một số phòng, ban trực thuộc huyện chưa ban hành quy chế tiếp công dân, chưa mở sổ tiếp công dân và phân công người có trách nhiệm tiếp công dân, xử lý đơn thư⁶; chưa thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo công tác tiếp công dân theo quy định⁷.

- Tại UBND xã Mường Báng chưa mở sổ tiếp công dân; kết thúc việc tiếp công dân Chủ tịch UBND xã không ra thông báo kết luận việc tiếp công dân⁸; chưa thực hiện chế độ đối với công chức làm công tác tiếp dân⁹.

2. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo

** Việc tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh theo quy định của pháp luật*

Tổng số đơn đã tiếp nhận trong 02 năm 2021, 2022 là 83 đơn (khiếu nại 01 đơn; tố cáo 02 đơn; kiến nghị, phản ánh 80 đơn); đơn đủ điều kiện 78 đơn; đơn không đủ điều kiện 05 đơn; đơn thuộc thẩm quyền 41 đơn (tố cáo 01; kiến nghị, phản ánh 40); đơn không thuộc thẩm quyền 37 (khiếu nại 1, tố cáo 1, kiến nghị, phản ánh 35). Nội dung đơn chủ yếu thuộc lĩnh vực đất đai, tranh chấp nguồn nước, thực hiện chế độ chính sách... Công tác tiếp nhận, xử lý đơn và giải quyết đơn được lãnh đạo UBND huyện quan tâm, chỉ đạo, xử lý kịp thời. Việc tiếp nhận đơn đã được Ban Tiếp công dân đánh số thứ tự vào sổ theo dõi, nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu trên máy tính để tra cứu, quản lý. Các vụ việc thuộc thẩm quyền được giải quyết kịp thời, đúng quy trình, đúng thời hạn theo quy định.

⁶ Phòng Giáo dục và Đào tạo; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban QLDA các công trình huyện; phòng Dân tộc.

⁷ Phòng Giáo dục và Đào tạo; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng Tài chính - Kế hoạch; Ban QLDA các công trình huyện; phòng Dân tộc; UBND xã Mường Báng

⁸ Khoản 4, Điều 9, Thông tư 04/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021.

⁹ Quyết định 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/01/2018 của UBND tỉnh Điện Biên.

Tuy nhiên qua thanh tra còn tồn tại:

+ Một số đơn thuộc thẩm quyền giải quyết không lập Phiếu đề xuất thụ lý đơn¹⁰; Mẫu phiếu chuyển đơn không thuộc thẩm quyền chưa đúng mẫu¹¹.

+ Việc theo dõi kết quả giải quyết đơn chưa đầy đủ; Năm 2022 một số đơn kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền¹² đã được giải quyết nhưng trên sổ theo dõi không ghi kết quả giải quyết.

** Kết quả giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền*

Số vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết là 01 vụ, (đơn tố cáo nặc danh) kết quả giải quyết đơn tố cáo đã được UBND huyện giao cho Thanh tra huyện kiểm tra xác minh, kết quả kiểm tra xác minh là tố cáo sai.

** Chế độ thông tin, báo cáo*

Trong 2 năm 2021, 2022 UBND huyện đã thực hiện chế độ báo cáo theo quy định của Thông tư số 03/2013/TT-TTCTP ngày 10/6/2013, Thông tư số 02/2021/TT-TTCTP ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ. Tuy nhiên còn tồn tại: Báo cáo công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo 6 tháng, 9 tháng năm 2021 ban hành chậm so với yêu cầu tại văn bản 225/TTr-VP ngày 07/5/2021 của Thanh tra tỉnh Điện Biên (thời hạn gửi báo cáo trước ngày mùng 10 tháng cuối quý); nhiều phòng, ban, đơn vị không thực hiện chế độ thông tin báo cáo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định¹³.

III. Công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực

1. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng

Trong 2 năm 2021 - 2022 UBND huyện Tòa Chùa đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, chủ động xây dựng tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng trên địa bàn. Hàng năm UBND huyện đã ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng¹⁴ để tổ chức triển khai thực hiện. Trên cơ sở Kế hoạch phòng, chống tham nhũng hàng năm của UBND huyện các phòng, ban, đơn vị trực thuộc đã chủ động xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống tham nhũng của đơn vị bảo đảm thời gian, nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện của từng đơn vị.

Tuy vậy qua thanh tra còn một số tồn tại: Kế hoạch phòng chống tham nhũng năm 2021 của UBND huyện còn một số nội dung chưa đảm bảo¹⁵. Việc xây dựng kế

¹⁰ Mẫu số 01-XLĐ ban hành kèm thông tư 07/2014/TT-TTCTP ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.

¹¹ Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh

¹² Sùng A Páo; Thào A Dờ; Hạng A Khu.

¹³ Phòng Giáo dục và Đào tạo; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng Tài chính - Kế hoạch; ban QLDA các công trình huyện; phòng Dân tộc; UBND xã Mường Báng

¹⁴ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 24/02/2021; Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 21/01/2022.

¹⁵ Mục 3.4 Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, UBND huyện chưa xây dựng hướng dẫn nội dung thực hiện "Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp vào việc đánh giá cán bộ công chức, viên chức cuối năm; Tại mục 3.5 Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức, UBND huyện chưa xây dựng nội dung công khai kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác của cơ quan, đơn vị. Thời gian xây dựng và thực hiện không đảm bảo theo kế hoạch PCTN của tỉnh (thực hiện Quý I/2021); Tại mục 3.7 Thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu để xây ra tham nhũng,

hoạch PCTN của một số đơn vị trực thuộc UBND huyện còn chậm so với kế hoạch PCTN của UBND huyện (Văn phòng HĐND-UBND huyện và phòng Dân tộc huyện); UBND xã Mường Báng xây dựng Kế hoạch phòng chống tham nhũng không căn cứ vào Kế hoạch phòng chống tham nhũng của huyện¹⁶.

2. Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra UBND huyện, các cơ quan, đơn vị trực thuộc và UBND các xã, thị trấn đã quan tâm việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, tiêu cực đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn huyện. Năm 2021-2022 UBND huyện đã chỉ đạo các phòng ban, đơn vị trên địa bàn phổ biến, quán triệt, tuyên truyền, giáo dục về công tác PCTN với 577 buổi, với 39.448 lượt người tham gia, thông qua các hình thức nông ghép, hội họp, sinh hoạt...

3. Việc thực hiện các biện pháp về công khai minh bạch trong mua sắm, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý sử dụng ngân sách

Việc công khai, minh bạch của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong mua sắm, đầu tư xây dựng cơ bản, trong quản lý sử dụng ngân sách được triển khai thực hiện. Tuy nhiên còn có các tồn tại, hạn chế qua thanh tra như sau:

- Đối với UBND huyện: việc công khai chưa thực hiện đầy đủ, còn thiếu các nội dung theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách¹⁷; UBND huyện chưa thực hiện đầy đủ công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định tại Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước.

- Một số phòng ban chuyên môn chưa thực hiện đầy đủ việc công khai theo quy định của Thông tư số 61/2017/TT-BTC của Bộ Tài chính¹⁸.

- Ban QLDA các công trình huyện chưa thực hiện đầy đủ việc công khai theo quy định của Thông tư 10/2005/TT-BTC của Bộ Tài chính¹⁹.

UBND huyện chưa xây dựng nội dung triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung, nhiệm vụ, trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng.

¹⁶ Nội dung kế hoạch không giao nhiệm vụ cho các cá nhân, tổ chức liên quan; không xác định cụ thể thời gian thực hiện. Không xây dựng nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về phòng, chống tham nhũng; các nội dung phải công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động của cơ quan

¹⁷ Không công khai chỉ tiêu, biểu mẫu, thuyết minh làm căn cứ trình Hội đồng nhân dân cấp huyện quyết định dự toán ngân sách huyện và phân bổ ngân sách cấp huyện theo quy định tại khoản 1, Điều 11, Thông tư số 343/2016/TT-BTC; Chưa công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện quý (năm) đã được báo cáo UBND cấp huyện; thuyết minh quyết toán ngân sách huyện theo quy định tại khoản 3, Điều 11, Thông tư số 343/2016/TT-BTC. Chưa công bố đầy đủ trên Cổng/Trang thông tin điện tử của UBND huyện.

¹⁸ Chưa thực hiện công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách (Văn phòng HĐND-UBND); chưa công khai tình hình thực hiện dự toán quý, 6 tháng và năm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ (Phòng Nông nghiệp, phòng Tài chính, phòng Dân tộc).

¹⁹ Chưa thực hiện việc công khai theo điểm a, điểm c, điểm d, điểm e mục 2.1 Thông tư 10/2005/TT-BTC ngày 02/02/2005 về quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước (Ban QLDA các công trình huyện).

4. Việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, các quyết định xử lý và việc chấp hành chỉ đạo của cấp trên về công tác phòng, chống tham nhũng

Trong thời kỳ thanh tra 2021-2022 UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị trực thuộc thực hiện đầy đủ các kiến nghị xử lý về kinh tế và trách nhiệm tại các kết luận thanh tra của các cơ quan thanh tra (Thanh tra tỉnh; Thanh tra sở Kế hoạch và Đầu tư; Thanh tra Ban Dân tộc). Kết quả đã xử lý thu hồi 519.628.000 đồng đạt 100%, UBND huyện đã chỉ đạo tất cả các cơ quan, đơn vị hợp kiểm điểm trách nhiệm đối với các cá nhân, tập thể có liên quan đến các tồn tại, vi phạm được nêu trong kết luận thanh tra.

5. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Trong 02 năm (2021-2022), UBND huyện Tủa Chùa đã ban hành các văn bản để hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập trên địa bàn huyện²⁰:

- Kê khai lần đầu năm 2021: Tổng số 334 người, 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện kê khai, 100% bản kê khai đã được công khai trong đó công khai bằng hình thức niêm yết 248 bản kê khai; công khai bằng hình thức tại cuộc họp 86 bản kê khai.

- Kê khai năm 2021: Tổng số 206 người (lần đầu 06 người; hàng năm 199 người; bổ sung 01 người), 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện kê khai, 100% bản kê khai đã được công khai trong đó công khai bằng hình thức niêm yết 198 bản kê khai; công khai bằng hình thức tại cuộc họp 08 bản kê khai.

- Kê khai năm 2022: Tổng số 304 người (lần đầu 08 người; hàng năm 296 người), 100% các cơ quan, đơn vị thực hiện kê khai, 100% bản kê khai đã được công khai trong đó công khai bằng hình thức niêm yết 137 bản kê khai; công khai bằng hình thức tại cuộc họp 167 bản kê khai.

Tồn tại hạn chế qua thanh tra:

- Đối tượng kê khai lần đầu năm 2022 thực hiện việc kê khai còn chậm so với quy định²¹.

- Năm 2022 UBND huyện phê duyệt một số chức danh không thuộc đối tượng phải kê khai hàng năm như: Chủ tịch Hội CCB xã; Bí thư Đoàn TNCSHCM xã; Chủ tịch Hội Nông dân xã; Chủ tịch Hội LHPN xã; Chủ tịch UBMTTQVN xã; Phó Chủ tịch UBND xã.

6. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng

Việc thực hiện chế độ báo cáo (theo quý, 6 tháng, 9 tháng, năm) cơ bản thực hiện theo quy định của Thông tư số 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013, Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Tuy nhiên còn tồn tại hạn chế:

²⁰ Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 15/03/2021; Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 28/11/2021.

²¹ Hoàn thành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bổ trí vào vị trí công tác theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 36 Luật Phòng chống tham nhũng.

- Đối với UBND huyện: Báo cáo công tác phòng chống tham nhũng 6 tháng, 9 tháng năm 2021 ban hành chậm so với yêu cầu tại văn bản 225/TTr-VP ngày 07/5/2021 của Thanh tra tỉnh Điện Biên (thời hạn gửi báo cáo trước ngày mùng 10 tháng cuối quý); Báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng của UBND huyện chưa tổng hợp đầy đủ số liệu từ các báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng của các phòng, ban, đơn vị thuộc.

- Tại các phòng, ban, đơn vị được thanh tra²²: chưa thực hiện chế độ báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định tại Thông tư 03/2013/TT-TTCT ngày 10/6/2013 và Thông tư 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2021 của Thanh tra Chính phủ.

7. Việc chuyển đổi vị trí công tác

Năm 2021, 2022 UBND huyện đã ban hành các kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác²³ và đã tổ chức thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác theo đúng kế hoạch phê duyệt. Số người chuyển đổi vị trí công tác năm 2021 theo kế hoạch 12 người, đã chuyển đổi 12 người; năm 2022, theo kế hoạch 22 người, đã chuyển đổi 22 người.

8. Việc thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh về PCTN vật theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

UBND huyện đã kịp thời có những chỉ đạo²⁴ phù hợp, sát với thực tế, chấn chỉnh lề lối, tác phong làm việc, trách nhiệm thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người dân và doanh nghiệp. Thực hiện báo cáo hàng năm đầy đủ theo kế hoạch của UBND tỉnh²⁵. Ban hành thông báo về việc công bố địa chỉ, số điện thoại tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân và doanh nghiệp.

IV. Công tác quản lý, sử dụng ngân sách

Trong kỳ thanh tra, Kiểm toán Nhà nước đã tiến hành kiểm toán tổng hợp ngân sách huyện năm 2021 và kiểm toán chi tiết tại một số đơn vị, do vậy Thanh tra tỉnh chỉ tiến hành thanh tra công tác quản lý sử dụng ngân sách của huyện năm 2022 và không thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách năm 2021 đối với các đơn vị đã được kiểm toán.

1. Tổng hợp thu - chi ngân sách trên địa bàn huyện

(Tổng hợp thu - chi ngân sách có phụ biểu số 01, 02 kèm theo)

2. Công tác điều hành của UBND huyện

2.1. Ưu điểm

Công tác quản lý, điều hành ngân sách trên địa bàn huyện đã bám sát các quy định hiện hành của Nhà nước. UBND huyện đã ban hành các quyết định về chương trình, giải pháp chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm

²² Phòng Giáo dục và Đào tạo; phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; phòng Tài chính – Kế hoạch; ban QLDA các công trình huyện; phòng Dân tộc; UBND xã Mường Báng; Văn phòng HĐND-UBND huyện.

²³ Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 19/7/2021; Kế hoạch số 196/KH-UBND ngày 09/10/2022.

²⁴ Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 18/9/2019 của UBND huyện về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg

²⁵ Báo cáo số 424/BC-UBND ngày 28/1/2021; Báo cáo số 639/BC-UBND ngày 16/12/2022.

bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm. Việc phân bổ kinh phí, xây dựng dự toán ngân sách năm cơ bản được thực hiện theo đúng quy trình, định mức cấp trên giao; nguồn kinh phí được phân bổ cơ bản đáp ứng nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện; đã ban hành văn bản chỉ đạo các đơn vị thực hiện công khai quyết toán, thời điểm nộp báo cáo quyết toán.

Nguồn dự phòng ngân sách huyện được sử dụng đúng quy định, kịp thời và có hiệu quả, xử lý các nhiệm vụ cấp bách trên địa bàn như: Chi khắc phục hậu quả thiên tai, phòng chống dịch bệnh ...

2.2. Tồn tại, hạn chế

Thời hạn phân bổ và giao bổ sung dự toán trong năm có trường hợp không đảm bảo trong thời hạn 10 ngày làm việc theo quy định²⁶ tại khoản 5 Điều 13 Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính.

Chủ tịch UBND huyện ban hành một số Quyết định về việc khen thưởng²⁷ nhưng không thực hiện chi tiền thưởng từ Quỹ thi đua khen thưởng tại cơ quan thường trực Hội đồng thi đua cấp huyện quản lý theo khoản 2, Điều 29 Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 UBND tỉnh Điện Biên.

Một số khoản thu trong năm chưa đạt dự toán huyện giao²⁸.

Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa thực hiện đầy đủ việc xét duyệt, thông báo quyết toán năm đối với các đơn vị dự toán cấp I theo quy định tại Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25/12/2017 của Bộ Tài chính.

3. Công tác quản lý, sử dụng ngân sách của các đơn vị dự toán

Qua thanh tra, kiểm tra, đối chiếu hồ sơ, chứng từ trực tiếp tại 07 đơn vị²⁹: Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, phòng Giáo dục và Đào tạo, phòng Tài chính Kế hoạch, Văn phòng HĐND - UBND huyện, phòng Dân tộc, Ban quản lý dự án các công trình, UBND xã Mường Báng kết quả cụ thể như sau:

Các đơn vị dự toán đã thực hiện việc quản lý, sử dụng ngân sách cơ bản tuân theo các quy định hiện hành. Thực hiện dự toán chi đúng mục đích, nội dung theo dự toán giao, sử dụng kinh phí tiết kiệm, hiệu quả. Quy chế chi tiêu nội bộ của các đơn vị được xây dựng tương đối cụ thể về điều kiện, thủ tục và mức chi.

Tuy nhiên, trong công tác quản lý, sử dụng kinh phí tại các đơn vị dự toán còn một số tồn tại, vi phạm như sau:

²⁶ Quyết định 1409/QĐ-UBND ngày 3/6/2022 căn cứ vào Quyết định số 914/QĐ-UBND ngày 16/5/2022 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1739/QĐ-UBND ngày 19/7/2022 căn cứ vào Quyết định số 1096/QĐ-UBND ngày 27/6/2022 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định 1865/QĐ-UBND ngày 9/8/2022 căn cứ vào Quyết định số 1238/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên; Quyết định số 1866/QĐ-UBND ngày 9/8/2022 căn cứ vào Quyết định số 1239/QĐ-UBND ngày 14/7/2022 của UBND tỉnh Điện Biên;

²⁷ Quyết định số 1352/QĐ-CT ngày 20/5/2022 21.980.000 đồng; Quyết định số 1703/QĐ-CT ngày 12/7/2022 661.630.000 đồng; Quyết định số 1705/QĐ-CT ngày 12/7/2022 223.860.000 đồng; Quyết định số 2855/QĐ-CT ngày 15/11/2022 17.900.000 đồng; Quyết định số 3086/QĐ-CT ngày 22/12/2022 12.560.000 đồng: kinh phí khen thưởng lấy từ ngân sách giao cho phòng Giáo dục và Đào tạo.

²⁸ Thuế giá trị gia tăng từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh 2.376.014.781 đồng đạt 65%; Phí và lệ phí xã 245.819.000 đồng đạt 50%; Thu tiền sử dụng đất 757.655.550 đồng đạt 76%.

²⁹ Kiểm Toán NN đã kiểm toán ngân sách năm 2021 các đơn vị (Phòng Giáo dục và Đào tạo, Văn phòng HĐND-UBND huyện, phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Tại Văn phòng HĐND-UBND huyện thanh toán tiền tham gia lớp bồi dưỡng đại biểu HĐND huyện còn trùng lặp, thanh toán tiền thuê phòng ngủ cho đại biểu không đúng đối tượng, ở hạng mục sửa chữa trụ sở HĐND và UBND huyện thanh toán sai diện tích ốp tấm Nano thông minh và thanh toán sai tiền thuế giá trị gia tăng; Thanh toán tiền làm thêm giờ trùng với ngày đi công tác, trùng với công việc khác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nông nghiệp và PTNT.

- UBND xã Mường Báng Chi tiền cho đại biểu HĐND đã hết nhiệm kỳ, không đúng theo Nghị quyết số 48/2016/NQ-HĐND ngày 10/12/2016 của HĐND tỉnh.

- Trích quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp chưa đầy đủ theo Thông tư số 06/2019/TT-BTC ngày 28/01/2019 của Bộ Tài chính (Ban Quản lý dự án các công trình huyện).

- Tổng số tiền chi thanh toán sai: 48.030.000 đồng, trong đó:

+ Văn phòng HĐND - UBND huyện: 26.156.000 đồng.

+ Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn: 4.197.000 đồng.

+ Phòng Giáo dục và Đào tạo: 2.677.000 đồng.

+ UBND xã Mường Báng: 15.000.000 đồng.

V. Công tác quản lý đầu tư xây dựng

Đoàn thanh tra tiến hành thanh tra 35 dự án đầu tư xây dựng tại các đơn vị làm chủ đầu tư, quản lý dự án gồm: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban QLDA các công trình huyện, phòng Dân tộc.

- Tổng mức đầu tư 35 dự án: 161.884.000.000 đồng.

- Giá trị nghiệm thu đến thời điểm thanh tra: 145.409.249.464 đồng.

- Giá trị đã thanh toán, tạm ứng đến thời điểm thanh tra: 144.782.433.857 đồng.

- Tại thời điểm thanh tra 33/35 dự án đã thi công xong, 8/35 dự án đã phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

(Tổng hợp dự án đầu tư xây dựng có phụ biểu số 03 kèm theo)

Mặt làm được:

- Qua thanh tra các dự án cho thấy về trình tự, thủ tục trong quá trình thực hiện đầu tư xây dựng đã cơ bản tuân thủ theo quy định hiện hành, các dự án xây dựng được tổ chức triển khai theo nội dung được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các quyết định phê duyệt dự án đã xác định rõ các nội dung như: Mục tiêu đầu tư, hình thức đầu tư, địa điểm xây dựng, quy mô xây dựng, đơn vị chủ đầu tư, hình thức quản lý thực hiện dự án, vốn và nguồn vốn đầu tư...

- Qua kiểm tra thực tế hiện trường cho thấy các công trình, đã thi công hoàn thành bàn giao đưa vào sử dụng đáp ứng được mục đích, yêu cầu của dự án.

Tồn tại, vi phạm:

- Về trình tự thủ tục còn có một số các tồn tại: Trong công tác khảo sát, nhật ký

khảo sát thiếu chữ ký của cán bộ giám sát khảo sát, chủ đầu tư không phê duyệt trực tiếp vào báo cáo kết quả khảo sát tại Dự án Nâng cấp tuyến đường thị trấn Tủa Chùa đi Đê Đê Hu³⁰; Trong quản lý chất lượng, tiến độ thi công xây dựng các đơn vị thi công không lập biện pháp kiểm tra, kiểm soát (chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình, biện pháp thi công, tiến độ thi công xây dựng công trình)³¹; Hồ sơ bản vẽ hoàn công không cập nhật các thay đổi trên tuyến khi điều chỉnh vị trí các đoạn rãnh dọc tại Dự án Nâng cấp đường nội thôn Nà Ấng xã Mường Báng.

- Công tác lập dự toán, thẩm tra, thẩm định, phê duyệt dự toán tại một số công trình chưa chính xác; quá trình giám sát thi công và nghiệm thu thanh toán không phát hiện các sai sót về khối lượng; không giảm thuế VAT theo Nghị định 15/2022/NĐ-CP ngày 28/1/2022 của Chính phủ tại 02 dự án³². Qua thanh tra giá trị thanh toán bị loại trừ ở các công trình: 713.347.000 đồng.

(Tổng hợp giá trị sai phạm tại phụ biểu số 04)

C. Kết luận

1. Những mặt làm được

Công tác thanh tra: việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm cơ bản thực hiện theo quy định; tổ chức thực hiện hoàn thành các cuộc thanh tra theo kế hoạch được duyệt. Các cuộc thanh tra được triển khai cơ bản đảm bảo về trình tự, thủ tục tiến hành thanh tra; Công tác xử lý thu hồi kinh tế sau thanh tra được chỉ, đạo đơn đốc thực hiện đầy đủ, tỷ lệ thu hồi đạt 100% các khoản tiền sai phạm qua thanh tra.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: đã ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Việc thực hiện các quy định của pháp luật về trụ Sở tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân của UBND huyện đảm bảo quy định. Ban tiếp công dân đã mở sổ theo dõi việc tiếp công dân thường xuyên và định kỳ của lãnh đạo.

Công tác phòng chống tham nhũng của huyện hàng năm đã xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, đảm bảo công khai minh bạch gắn với việc thanh tra trách nhiệm đối với đơn vị trực thuộc; công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định về phòng chống tham nhũng được quan tâm thực hiện.

Công tác quản lý, điều hành, sử dụng ngân sách cơ bản tuân thủ theo quy định, các văn bản hướng dẫn thi hành và quy định về quản lý, điều hành ngân sách hàng năm của tỉnh. Việc chấp hành dự toán thu, chi của các đơn vị cơ bản đảm bảo nguyên tắc quản lý tài chính, tuân thủ theo chế độ, định mức, tiêu chuẩn hiện hành.

Công tác quản lý đầu tư xây dựng được tổ chức triển khai theo kế hoạch. Qua kiểm tra thực tế tại các công trình xây dựng cho thấy, cơ bản các hạng mục công trình

³⁰ Theo quy định Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

³¹ Theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/1/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng (ở tất cả các dự án được thanh tra).

³² Xây dựng hạng mục phụ trợ nhà văn hóa Sín Chải; công trình thủy lợi Huổi Lếch thị trấn Tủa Chùa.

được thi công theo đúng hồ sơ thiết kế kỹ thuật được duyệt. Các công trình xây dựng hoàn thành đưa vào sử dụng phát huy được hiệu quả đầu tư.

2. Những mặt hạn chế, khuyết điểm, vi phạm

Công tác thanh tra: Công tác xử lý trách nhiệm cán bộ, công chức, viên chức vi phạm qua thanh tra còn hạn chế, chủ yếu kiểm điểm rút kinh nghiệm.

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Chưa công bố công khai lịch tiếp công dân định kỳ của Lãnh đạo trên trang thông tin điện tử của UBND huyện; Công chức làm công tác tiếp công dân thực hiện chưa đầy đủ việc tiếp công dân; Một số phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện chưa ban hành quy chế tiếp công dân, chưa mở sổ tiếp công dân và phân công người có trách nhiệm tiếp công dân, xử lý đơn thư, chưa thực hiện đầy đủ chế độ thông tin báo cáo công tác tiếp công dân theo quy định.

Công tác phòng chống tham nhũng: Nội dung kế hoạch phòng chống tham nhũng 2021 chưa đảm bảo; thực hiện công khai kinh phí ngân sách tại các cơ quan, đơn vị có nội dung còn chưa đầy đủ theo quy định; năm 2022 phê duyệt danh sách kê khai tài sản có một số chức danh không thuộc đối tượng phải kê khai, báo cáo về công tác phòng, chống tham nhũng chưa đầy đủ.

Trong công tác quản lý, điều hành ngân sách huyện: Thời hạn phân bổ và giao bổ sung dự toán trong năm có trường hợp không đảm bảo trong thời hạn quy định; một số khoản thu trong năm chưa đạt dự toán huyện giao; Chi tiền thi đua khen thưởng chưa đúng nguồn kinh phí; Phòng Tài chính - Kế hoạch chưa thực hiện đầy đủ việc xét duyệt quyết toán năm theo quy định.

Việc chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong chi tiêu thường xuyên tại một số đơn vị dự toán có một số khoản chi chưa đúng quy định.

Trong công tác quản lý các dự án đầu tư: Trình tự thủ tục thực hiện đầu tư tại một số dự án chưa đảm bảo theo quy định; một số công trình hồ sơ dự toán do đơn vị tư vấn lập một số hạng mục công việc chưa chính xác về khối lượng song việc thẩm tra, thẩm định không phát hiện dẫn đến phê duyệt sai; công tác nghiệm thu thanh toán chưa đảm bảo dẫn đến chưa phát hiện các nội dung sai phạm.

3. Nguyên nhân

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra giám sát của người đứng đầu UBND huyện chưa toàn diện dẫn tới chưa phát hiện và khắc phục kịp thời các khuyết điểm, tồn tại, vi phạm nêu trên.

Thủ trưởng một số phòng, ban chuyên môn chưa làm tròn trách nhiệm, tham mưu cho UBND huyện có việc chưa kịp thời, chưa đầy đủ, chưa tuân thủ đúng các quy trình, quy định, không phát hiện các nội dung tồn tại, vi phạm trong thực thi nhiệm vụ.

Việc nghiên cứu cập nhật các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng tiêu cực; công tác quản lý sử dụng kinh phí ngân sách của người đứng đầu các đơn vị và cán bộ được giao nhiệm vụ chưa thường xuyên, chưa bám sát văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

Việc chấp hành các quy định của Nhà nước trong công tác quản lý đầu tư xây dựng của Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan có những nội dung chưa đúng và chưa đầy đủ theo quy định. Chủ đầu tư chưa cương quyết xử lý các đơn vị tư vấn, nhà thầu làm sai; năng lực một số cán bộ làm công tác quản lý dự án, giám sát thi công còn hạn chế.

4. Trách nhiệm

Những khuyết điểm, tồn tại, vi phạm nêu trên thuộc trách nhiệm của Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa và tập thể lãnh đạo UBND huyện, thời kỳ 2021-2022; chịu trách nhiệm trực tiếp là Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

(Tổng hợp trách nhiệm cá nhân có phụ biểu số 05 kèm theo).

- Các khoản kinh phí chi hoạt động thường xuyên sai chế độ, chính sách thuộc trách nhiệm của Thủ trưởng và Kế toán các đơn vị: Văn phòng HĐND-UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo; Phòng Nông nghiệp & Phát triển nông thôn, UBND xã Mường Báng chịu trách nhiệm về khoản tiền thanh toán sai quy định đối với các kinh phí chi hoạt động thường xuyên tại đơn vị mình quản lý.

- Vi phạm trong quản lý đầu tư xây dựng thuộc trách nhiệm của các cá nhân được phân công phụ trách, chỉ đạo, kiểm tra, tổ chức triển khai, thực hiện các dự án: trách nhiệm trong nghiệm thu sản phẩm tư vấn (khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật), trách nhiệm trong thẩm định, trình phê duyệt, ký phê duyệt dự án (BCKTKT), trách nhiệm trong quản lý chất lượng thi công, nghiệm thu. Các Nhà thầu tư vấn, Nhà thầu xây lắp phải chịu trách nhiệm theo quy định của Nhà nước và trách nhiệm theo quy định trong hợp đồng đã ký với Chủ đầu tư.

D. Kiến nghị qua thanh tra

1. Kiến nghị xử lý về kinh tế

Thu hồi nộp ngân sách nhà nước số tiền: 761.377.000 đồng. Trong quá trình thanh tra các đơn vị có sai phạm đã nộp đầy đủ số tiền: 761.377.000 đồng vào tài khoản tạm giữ của Thanh tra tỉnh. *(số liệu chi tiết có phụ biểu số 04 kèm theo)*

2. Kiến nghị xử lý về trách nhiệm

UBND huyện Tủa Chùa tổ chức và chỉ đạo họp kiểm điểm, xem xét trách nhiệm đối với các tập thể và cá nhân liên quan đến các khuyết điểm, vi phạm nêu trên. Thời hạn thực hiện xong và gửi báo cáo về Thanh tra tỉnh trước ngày 15/9/2023.

3. Kiến nghị xử lý về công tác quản lý

Trên cơ sở kết quả thanh tra, Thanh tra tỉnh kiến nghị Chủ tịch UBND huyện Tủa Chùa:

- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm việc tổ chức thực hiện của các đơn vị để kịp thời chỉ đạo, đôn đốc thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra.

- Chỉ đạo phòng Tài chính - Kế hoạch tăng cường công tác tham mưu trong điều hành và sử dụng ngân sách đảm bảo linh hoạt, hiệu quả, kịp thời, tuân thủ các quy định của Luật Ngân sách, các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên; tăng cường kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị dự toán thực hiện đúng các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong sử dụng ngân sách; thực hiện đầy đủ việc xét duyệt, thông báo quyết toán năm đối với các đơn vị dự toán cấp I theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc triển khai các dự án đầu tư; việc lựa chọn các đơn vị khảo sát, thiết kế, giám sát, thi công phải đáp ứng đủ điều kiện về năng lực theo quy định; kịp thời phát hiện và uốn nắn những sai phạm, đồng thời thực hiện đầy đủ các nội dung về trình tự, thủ tục quản lý đầu tư theo quy định của pháp luật; chỉ đạo các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án chủ động lập hồ sơ trình quyết toán đối với các dự án đã hoàn thành, nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư.

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm Chủ tịch UBND huyện Tòa Chùa trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực; việc chấp hành pháp luật trong quản lý, sử dụng các nguồn kinh phí ngân sách và đầu tư xây dựng.

Nơi nhận:

- TTCP;
- UBND tỉnh;
- UBKT tỉnh ủy;
- Ban Nội chính tỉnh ủy;
- UBND huyện Tòa Chùa;
- Lãnh đạo TTT;
- Trang thông tin điện tử cơ quan;
- Lưu: VT, HSTT, NV.I, NV.IV.

CHÁNH THANH TRA



Phan Văn Thống